TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 62/2019/QĐST-DS	*Quỳnh Lưu, ngày 17 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ H GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Anh Sơn

Thư ký phiên họp: Ông Phạm N Hà – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên họp: Bà Vũ Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu mở phiên họp xét công nhận kết quả H giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 46/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định mở phiên họp số 68/ 2019/QĐST-DS ngày 09 tháng 5 năm 2019.

- *Người yêu cầu*:

1/ Anh Hoàng Văn B, sinh năm 1964 – vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm TM, xã TT, huyện QL, tỉnh Nghệ An

2/ Chị Trương Thị N, sinh năm 1966 – vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm TM, xã TT, huyện QL, tỉnh Nghệ An

- *Người đại diện theo ủy quyền của anh Hoàng Văn B và chị Trương Thị N:* Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1960 – có mặt

Nơi cư trú: Khối 3, thị trấn CG, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

1/ Chị Hồ Thị H, sinh năm 1977 – có mặt

Nơi cư trú: Xóm 7, xã QM, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

2/ Anh Trần Văn N, sinh năm 1976 – vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm 7, xã QM, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ngày 01/5/2018 (AL) tức ngày 14/6/2018 (DL) chị Hồ Thị H vay của vợ chồng anh Hoàng Văn B và chị Trương Thị N số tiền 800.000.000 đ (Tám trăm triệu đồng) lãi suất 1,1%/tháng hẹn đến 10/5/2018 trả cả lãi và gốc. Đến ngày 15/5/2018 chị H đã trả cho chị N 300.000.000 đ (Ba trăm triệu đồng). Khi vay hai bên có viết giấy vay tiền. Đến hẹn chị N đã đòi nợ nhưng chị H do kinh tế khó khăn chưa trả thêm được đồng nào.

Ngày 29/5/2018(AL) tức ngày 12/7/2018 (DL) vợ chồng chị Hồ Thị H và anh Trần Văn N có vay của vợ chồng anh Hoàng Văn B và chị Trương Thị N số tiền 800.000.000 đ (Tám trăm triệu đồng) hẹn đến 14/6/2018 (AL) trả cả lãi và gốc

lãi suất 1,1%/tháng. Khi vay hai bên có viết giấy vay tiền. Đến hẹn chị N đã đòi nợ nhưng vợ chồng chị H và anh N do kinh tế khó khăn chưa trả thêm được đồng nào.

Ngày 24/01/2019 tại Trung tâm H giải tại Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu các bên đã thỏa thuận thống nhất.

- Chị Hồ Thị H có nghĩa vụ trả nợ cho vợ chồng anh Hoàng Văn B và chị Trương Thị N số tiền 500.000.000 đ (Năm trăm triệu đồng) theo giấy vay tiền ngày 01/5/2018 (AL) tức ngày 14/6/2018 (DL). Anh B và chị N không yêu cầu tiền lãi suất.

- Anh Trần Văn N và chị Hồ Thị H có nghĩa vụ trả nợ cho vợ chồng anh Hoàng Văn B và chị Trương Thị N số tiền 800.000.000 đ (Tám trăm triệu đồng) theo giấy vay tiền ngày 29/5/2018(AL) tức ngày 12/7/2018 (DL). Anh B và chị N không yêu cầu tiền lãi suất.

Ngày 24/01/2019 chị Trương Thị N và anh Hoàng Văn B có đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả H giải thành ngoài Tòa án giữa vợ chồng chị với vợ chồng anh Trần Văn N và chị Hồ Thị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả H giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu nhận định.

[1] Chị Trương Thị N và anh Hoàng Văn B yêu cầu Trung tâm H giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu tiến hành H giải về việc chị yêu cầu vợ chồng anh Trần Văn N và chị Hồ Thị H có nghĩa vụ trả nợ số tiền 500.000.000 đ (Năm trăm triệu đồng) theo giấy vay tiền ngày 01/5/2018 (AL) tức ngày 14/6/2018 (DL). Số tiền 800.000.000 đ (Tám trăm triệu đồng) theo giấy vay tiền ngày 29/5/2018(AL) tức ngày 12/7/2018 (DL). Anh B và chị N không yêu cầu tiền lãi suất. Ngày 24/01/2019 Trung tâm H giải đã lập Biên bản H giải thành giữa hai bên. Ngày 24/01/2019 chị Hoa có đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả H giải thành, yêu cầu thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu theo quy định tại khoản 7 Điều 27 BLTTDS.

[2] Các bên tham gia thỏa thuận H giải có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, là người có quyền, nghĩa vụ đối với nội dung thỏa thuận, nội dung thỏa thuận H giải thành không liên quan đến quyền, nghĩa vụ của người thứ ba và hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ đối với Nhà nước hoặc người thứ ba. Được người có nhiệm vụ H giải đã H giải thành theo quy định của pháp luật về H giải. Người yêu cầu công nhận H giải thành đã yêu cầu công nhận trong thời hạn luật định.

[3] Người yêu cầu thỏa thuận chịu toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Căn cứ các Điều 149, 416, 417 BLTTDS; các Điều 463, 466, 468, 470 BLDS; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả H giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 46/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2019, cụ thể như sau:

- Chị Hồ Thị H có nghĩa vụ trả nợ cho vợ chồng anh Hoàng Văn B và chị Trương Thị N số tiền 500.000.000 đ (Năm trăm triệu đồng) theo giấy vay tiền ngày 01/5/2018 (AL) tức ngày 14/6/2018 (DL). Anh B và chị N không yêu cầu tiền lãi suất.

- Anh Trần Văn N và chị Hồ Thị H có nghĩa vụ trả nợ cho vợ chồng anh Hoàng Văn B và chị Trương Thị N số tiền 800.000.000 đ (Tám trăm triệu đồng) theo giấy vay tiền ngày 29/5/2018(AL) tức ngày 12/7/2018 (DL). Anh B và chị N không yêu cầu tiền lãi suất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Điều 2. Chị Trương Thị N thỏa thuận chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001944 ngày 12/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành Ny, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(đã ký)

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

Nguyễn Anh Sơn